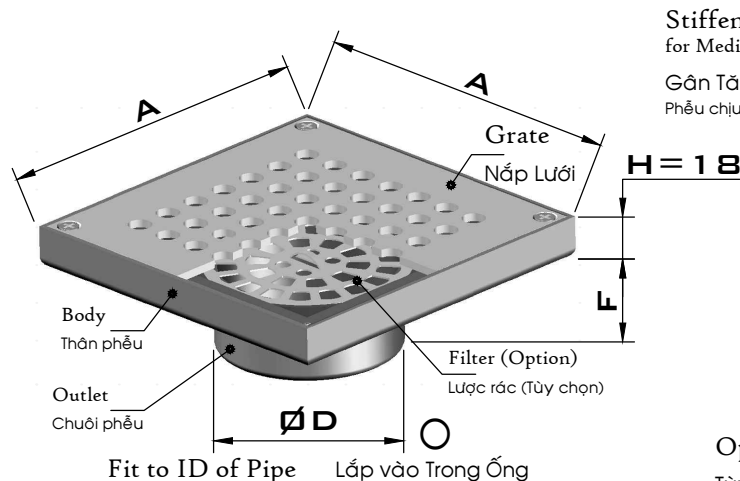


Stainless Steel Area Drains

Phễu thoát nước Inox



Kiểu ED..2 Model



Stiffeners
for Medium/Heavy Duty
Gân Tăng cường
Phễu chịu Tải TB/Nặng

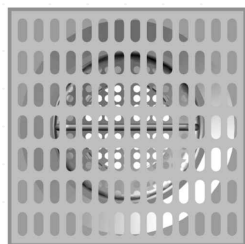
Options: Loading
Tùy chọn: Chịu Tải

Options: Pipe Connection
Tùy chọn: Cách Nối Ống

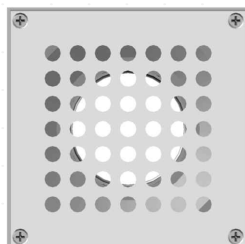
Male Thread Ren Ngoài M

Options: Slot Shapes

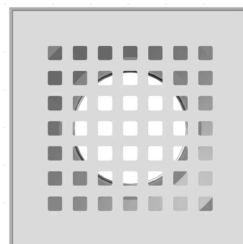
Tùy chọn: Dạng rãnh trên nắp



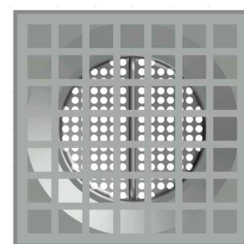
Oval
Rãnh bầu dục 2



Round Holes
Lỗ Tròn 4



Small Square
Rãnh Vuông Nhỏ 5



Square
Lỗ Vuông Lớn 7

Notes:

All 304 Stainless Steel

Sizes can be changed follow in customer's inquiries

Ghi chú:

Toàn bộ phễu đều bằng Inox 304

Kích thước có thể thay đổi theo yêu cầu khách hàng

Pipe Size	ØD _e	A	ØD	F	Free Area	Code
Kích thước Ống					Diện tích Rãnh thoát	Mã số
(in)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm ²)	
DN50	2	60	120	51	28	4,280 ED060 O 120 S2 2 03
DN50	2	60	150	51	28	7,610 ED060 O 150 S2 2 03
DN65	2 1/2	75	150	68	32	7,610 ED075 O 150 S2 2 03
DN80	3	90	150	81	36	7,610 ED090 O 150 S2 2 03
DN100	4	110	150	98	40	7,610 ED110 O 150 S2 2 03
DN100	4	110	200	98	40	12,680 ED110 O 200 S2 2 03
DN100	4	114	150	102	40	7,610 ED114 O 150 S2 2 03
DN100	4	114	200	102	40	12,680 ED114 O 200 S2 2 03
DN125	5	140	200	125	45	12,680 ED140 O 200 S2 2 03
DN150	6	160	200	148	50	12,680 ED160 O 200 S2 2 03
DN150	6	168	200	152	50	12,680 ED168 O 200 S2 2 03
DN200	8	200	250	180	60	19,020 ED200 O 250 S2 2 03

Top Size A (can be changed)
Kích thước mặt A (có thể đổi)

With/Without Filter
Có/Không Có Lược rác 2/0

Connecting Method
Cách lắp vào Ống O/M

Slot Shape 2/4/5/7
Dạng Rãnh trên Nắp